

## Vn-Index - 6 tháng



### NHÓM BẤT ĐỘNG SẢN PHÂN PHỐI HÀNG LOẠT, NHÓM NGÂN HÀNG ĐỔ THỊ TRƯỜNG, THANH KHOẢN LÊN ĐỈNH CAO MỚI

- Vn-Index tăng tốt trong hầu hết phiên sáng, nhưng đã giảm khá mạnh từ cuối phiên sáng
- Nhìn chung, áp lực bán là rất lớn
- Hầu hết cổ phiếu và nhóm ngành đều giảm mạnh
- Điểm nhấn: Nhóm bất động sản chuyển từ tăng tốt hay thậm chí tăng trần sang giảm sàn hàng loạt với thanh khoản rất lớn
- Đường như chỉ có nhóm ngân hàng là tăng điểm trong ngày hôm nay. Nhóm ngân hàng tăng tới 3.2%, đẩy mạnh chỉ số
- Đã có dấu hiệu của sự phân phối. Tuy nhiên, nhóm ngân hàng vẫn đang khá vững. Do đó, chúng tôi không nghĩ rằng thị trường sẽ giảm sâu. Ngưỡng hỗ trợ hiện ở vùng 1,420 điểm
- Thanh khoản tăng lên đỉnh cao mới: 89% cao hơn trung bình 20 phiên, và 53% cao hơn ngày giao dịch liền trước

### Điểm tin hàng ngày

- Kỳ vọng gì vào cuộc họp của Fed ngày 2 - 3/11  
Fed họp chính sách tiền tệ trong hai ngày 2 - 3/11. Các quan chức Fed được kỳ vọng sẽ thông qua kế hoạch siết chương trình mua trái phiếu 120 tỷ USD/tháng hiện tại, tiến tới kết thúc hoàn toàn vào giữa năm 2022. Một vấn đề phũ bóng cuộc họp tuần này của Fed là số phận của Powell tại ngân hàng trung ương Mỹ, do ông sẽ hết nhiệm kỳ vào tháng 2.
- VOC: KDC đăng ký tham gia mua trọn lô hơn 44 triệu cổ phần dầu ăn Voricamex (VOC) từ SCIC  
Năm 2007, Kido đã mua vào gần 33 triệu cổ phiếu VOC, nâng tỷ lệ sở hữu tại VOC từ mức 24% lên 51% vốn thông qua hình thức chào mua công khai.

### Giao dịch trong ngày

|                                 | Vn-Index | HNX      | UPCOM   |
|---------------------------------|----------|----------|---------|
| Đóng cửa                        | 1,444.3  | 415.7    | 107.0   |
| Tăng/giảm (+/-)                 | ↓ -8.2   | ↓ -8.4   | ↑ 0.0   |
| Tăng/giảm (%)                   | ↓ -0.56% | ↓ -1.98% | ↑ 0.04% |
| Khối lượng giao dịch (triệu cp) | 1,455    | 218      | 172     |
| Tổng GTGD (tỷ)                  | 41,155   | 5,212    | 3,500   |
| GTGD nđt nước ngoài (tỷ)        | 282      | -13      | -12     |
| Cổ phiếu tăng giá               | 144      | 75       | 160     |
| Cổ phiếu giảm giá               | 328      | 181      | 190     |
| Cổ phiếu đứng giá               | 29       | 35       | 67      |
| PE*                             | 17.0     | 22.8     | 25.1    |
| PB*                             | 2.7      | 2.5      | 3.0     |
| Vốn hóa (ngàn tỷ)*              | 5,664    | 461      | 1,469   |

\*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

### Mỗi ngày 1 cổ phiếu

#### Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng - Mã: VPB

|                       |         |
|-----------------------|---------|
| Giá cổ phiếu hiện tại | 38,400  |
| PE hiện tại           | 13.5    |
| Vốn hóa (tỷ)          | 165,763 |

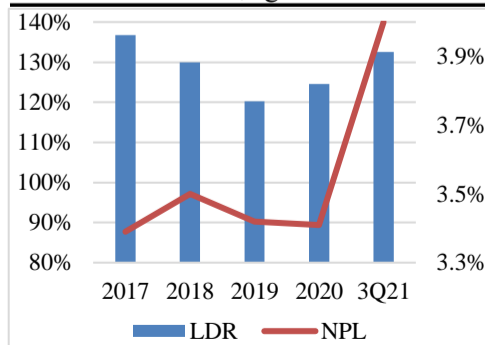
| Tỷ VND       | 2018A  | 2019A  | 2020A  | 2021F  |       |
|--------------|--------|--------|--------|--------|-------|
| Doanh thu    | 31,086 | 36,356 | 39,033 | 46,038 |       |
|              | yoy    | 24.2%  | 17.0%  | 7.4%   | 17.9% |
| LNST         | 7,356  | 8,260  | 10,414 | 11,539 |       |
|              | yoy    | 14.2%  | 12.3%  | 26.1%  | 10.8% |
| Tỷ suất LNST | 23.7%  | 22.7%  | 26.7%  | 25.1%  |       |
| EPS          | 2,907  | 3,265  | 4,116  | 2,614  |       |
| P/E          | 17.0   | 15.2   | 12.0   | 14.7   |       |

Nguồn: FiinPro

### Cập nhật kết quả kinh doanh quý 3: TRUNG LẬP

- Thu nhập lãi thuần giảm 5.2%. Tín dụng vẫn tăng trưởng đều 2.1% trong quý 3, và tăng 9.1% trong 9 tháng. Huy động tăng khá thấp ở mức 2.5% trong quý 3, và tăng 2.5% trong 9 tháng. NIM giảm mạnh tới 134 bps xuống chỉ còn 6.92% do tỷ lệ đóng góp của FE Credit giảm xuống rất thấp, chỉ còn 8%.
- Thu nhập ngoài lãi tăng mạnh 56% nhờ 1) Hoạt động mua bán trái phiếu tăng trưởng 185%, 2) Hoạt động khác tăng tới 123%, và 3) Trong khi đó, lãi từ dịch vụ lại giảm 16%
- Chi phí hoạt động giảm 11.9%, hầu như tất cả các chi phí đều được kiểm soát giảm trong kỳ, trong đó chi phí nhân sự giảm 16%: tổng số nhân viên bình quân giảm 6%, và thu nhập bình quân cũng giảm 2%
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 28.6%. Chất lượng tài sản tiếp tục suy giảm: 1) Tỷ lệ nợ xấu tăng từ 3.47% lên mức 4%, và 2) Tổng số dư nợ xấu tăng 28%, so với mức tăng trưởng tín dụng chỉ 9.1%
- Cuối cùng, LNST giảm 4% yoy

### Chất lượng tài sản



Nguồn: VPB

### Cơ cấu khoản cho vay

|             | 3Q2021         | 2020           |
|-------------|----------------|----------------|
| Nhóm 1      | 280,092        | 265,902        |
| Nhóm 2      | 24,497         | 14,989         |
| Nhóm 3      | 7,220          | 6,025          |
| Nhóm 4      | 4,381          | 1,824          |
| Nhóm 5      | 1,101          | 2,076          |
| <b>Tổng</b> | <b>317,291</b> | <b>290,816</b> |

Nguồn: VPB

**Khuyến cáo:** Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này